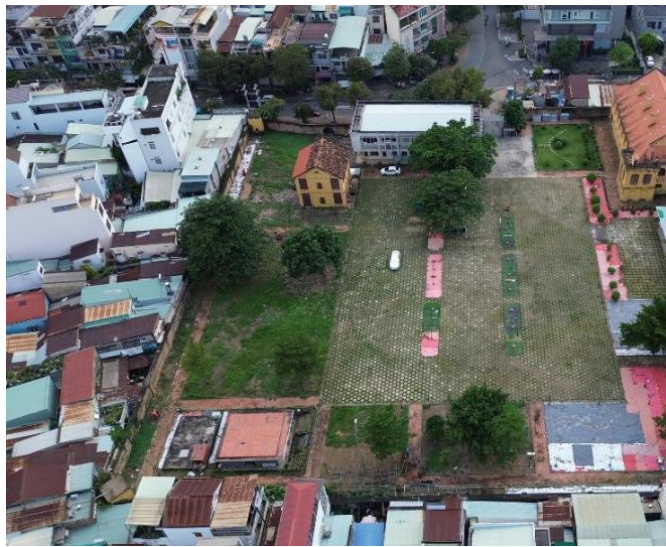


HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Thành Kèn Hiện Giờ** được đồng hương **Hữu Hiền** sưu tầm gửi về đóng góp trên diễn đàn Hội. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời.
Trân trọng.



THÀNH KÈN HIỆN GIỜ

Thành Kèn, theo thời gian năm tháng, đã bị hao mòn và hư hại trầm trọng...có hay không là sự tái tạo và gầy dựng lại di tích mà không được động tới hình thức cấu trúc của thành Kèn... Hy vọng là như vậy đi nếu không nói là quá muộn màng...

Theo tác giả Lương Văn Lựu (trong Biên Hoà Sử Lược) thì Thành Kèn được xây dựng vào năm Gia Long thứ 15 (tức 1816), tại địa hạt thôn Bàn Lân (thôn Tân Lân) huyện Phước Chánh, tỉnh Biên Hoà cũng với tên gọi là “Thành Cựu” do dân Lạp Man xây đắp bằng đất.

Chu vi thành dài 338 trượng, cao 8 thước 5 tấc, dày 1 trượng. Hào xung quanh rộng 4 trượng, sâu 6 thước, thành có 4 cửa và một kỳ đài (phía chánh điện). Mỗi cửa ngõ có bắc một cầu đá ngang qua hào để làm lối lưu thông ra vào, thành được xây theo hình cánh cung..

Đến năm Minh Mạng thứ 18 (tức 1837), Thành Cựu được xây dựng lại bằng đá ong và được đổi tên là Thành Biên Hoà. Khi Pháp đánh chiếm các tỉnh Nam Bộ, thành Biên Hoà trở thành nơi phòng ngự, phản công địch của quan quân nhà Nguyễn.

Tháng 12 năm 1861, người Pháp chiếm đóng, cho phá dỡ thành và xây dựng lại với quy mô chỉ bằng 1/8 thành cũ, và thành được gọi tên là thành Xăng Đa (Soldat – “Thành Lính”). Vào Mỗi buổi sáng, lính trong thành sử dụng kèn để báo thức, âm thanh vang cả một vùng nên người dân Biên Hoà đã gọi là Thành Kèn để đặt tên cho nơi này .

Sau khi chiếm đóng thành Biên Hoà, ngoài việc cho thu hẹp diện tích, người Pháp còn cho xây dựng thêm nhiều công trình bên

trong thành như: các khu nhà biệt thự với một toà phía Tây Bắc và một toà phía Đông Nam. Những ngôi nhà này được xây dựng 3 tầng có sàn gạch, mái ngói, vòm cuốn, hệ thống cửa thông gió cho cả toà nhà, trong đó đáng chú ý là sàn gạch được chia nhỏ bằng các thanh thép hình to dày, sau đó ghép gạch lại với nhau bằng vôi, vữa. (theo Biên Hoà Sử Lược của Lương văn Lựu).

Trải qua nhiều cuộc thăng trầm của chiến tranh, bị tàn phá, hiện tại Thành Cổ Biên Hoà bị thu hẹp lại còn chừng 1 ha, trên đó còn sót lại ba đoạn tường thành, một chòi tháp canh cùng hai ngôi biệt thự thời Pháp.

* Nghe đâu, họ cũng đang cố gắng tái tạo là công trường Sông-Phố....; nhưng tiếc thay, lũ dốt nát trước đây đã thẳng tay đập nát Toà Bó (Hôtel de l' inspection) và khu nhà các quan thanh tra Pháp ngày xưa...

*** Thành Cổ Biên Hoà**

Trong khi Thành Cổ Sài Gòn có thể là thành cổ nổi tiếng nhất, Thành Cổ Biên Hoà, còn được gọi là Thành Cổ Kèn hoặc Thành Cổ Cửu, được cho là pháo đài lâu đời nhất ở miền Nam Việt Nam.

Trong tác phẩm về lịch sử của khu vực này, Biên Hoà Sử Lược của Lương văn Lựu đã đề cập rằng thành cổ này được Đế Chế Chân Lạp xây dựng lần đầu tiên vào thế kỷ 15 và 16 bằng đất. Dưới thời vua Minh Mạng Thứ 15 vào năm 1834, thành đã được xây dựng lại bởi 1 ngàn người lao động được trả công bằng tiền và gạo cho công việc của họ, theo hồ sơ đã được xác minh của triều Nguyễn, Đại Nam Thực Lục.

Ba năm sau, dưới thời vua Minh Mạng thứ 18, thành đã được cải tạo bằng cách sử dụng laterite làm vật liệu xây dựng chính. Thành có bốn cổng và một cột cờ và bao phủ một diện tích 18 ha, trở thành thành lớn thứ hai ở miền Nam Việt Nam sau Gia Định.

Thành trì sẽ vẫn giữ nguyên quy mô ban đầu nếu không có cuộc chiếm đóng Biên Hoà khét tiếng của Pháp, một trận chiến là một phần của Chiến Dịch Nam Kỳ, đã đưa chủ nghĩa thực dân Pháp vào đất nước này.

Vào tháng 12 năm 1861, quân đội đồng minh Pháp và Tây Ban Nha do Louis-Adolphe Bonard và Diego Domenech chỉ huy đã chiếm Biên Hoà và chiếm giữ thành trì. Người Pháp đã phá huỷ hầu hết các công trình, và chỉ còn lại một phần tám. Phía Đông của pháo đài được tái sử dụng cho các khu dân cư mới, trại lính, bệnh viện và dinh thự dành cho các quan chức cấp cao và quân nhân Pháp.

Những gì còn sót lại duy nhất của Thành Biên Hoà ngày nay là một phần tường thành bằng đá ong, hai toà nhà thuộc địa Pháp và một số lô-cốt nằm bên trong khu vực tại 129 Phan Chu Trinh - Biên Hoà. Bức tường cao tới ba mét. Lương Văn Lựu ghi thêm rằng trước năm 1940, có hai khẩu pháo được chôn dưới cổng chính. Tuy nhiên, khi quân Nhật chiếm được khu vực này, chúng đã được đào lên và di dời.

Hữu Hiền